TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** TỈNH ĐẮKLẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30-01-2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Trọng Phụng

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Hồng Châu
2. Bà Nguyễn Thị Hoài Bão

***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại Toà án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 310/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị N – Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện C, tỉnh ĐắkLắk. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Võ Khắc L – Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện C, tỉnh ĐắkLắk. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/11/2017 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị N và anh Võ Khắc L đăng ký kết hôn ngày 01/4/2013 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C trên cơ sở tự nguyện. Khoảng thời gian đầu thời kỳ hôn nhân thì hai vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 02/2015 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cãi vã, anh chị đã ly thân từ tháng 11/2017. Nay chị N cảm thấy tình cảm vợ chồng với anh L là không

còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể duy trì. Nay chị N đề nghị được ly hôn với anh L.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Võ Phương V – SN: 17/10/2014, hiện nay con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường và đang ở với chị N.

Chị N đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản tự khai, biên bản lấy lời khai và trong quá trình tiến hành tố tụng bị đơn anh L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung như chị N trình bày là đúng. Mặc dù Tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng chị N cương quyết muốn ly hôn thì anh L đồng ý.

- Về con chung: Anh L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Phương V – SN: 17/10/2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lý do anh L không đồng ý giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng vì chị N chuẩn bị đi Đài Loan nên không thể trực tiếp nuôi dưỡng con chung, việc này chị N đã trực tiếp nói với anh và anh đã ghi âm lại, ngoài ra hiện nay chị N đã nghỉ việc ở công ty mà ở nhà. Còn đối với anh thì hiện đang làm công nhân công ty dệt thu nhập 01 tháng được khoảng 10.000.000đ đến 12.000.000đ, thời gian làm việc trong 01 tháng là 15 ngày làm ca sáng, và 15 ngày còn lại làm ca đêm và hiện nay anh L đang ở nhà trọ.

Về tài sản chung không có; về nợ chung có nhưng anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án;

Đối với Thẩm phán: Cơ bản đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Đối với đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã thuận tình ly hôn vì vậy đề nghị HĐXX công nhận việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự.

- Về con chung: Chị Lỷ Thị N và anh Võ Khắc L có 01 con chung là cháu Võ Phương V – SN: 17/10/2014, hiện nay cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ vì vậy cần giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi con chung đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bay của các đương sự và các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Chị Lỷ Thị N và anh Võ Khắc L tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân E, huyện C vào ngày 01/4/2013 theo quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình chung sống, thời gian đầu thì hai vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 02/2015 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cãi vã, anh chị đã ly thân từ tháng 11/2017 cho đến nay. Nay chị N cảm thấy tình cảm vợ chồng với anh L là không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể duy trì nên đề nghị được ly hôn với anh L. Về phía anh L thì giữa hai vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng, mục đích chị N yêu cầu ly hôn là để có điều kiện đi xuất khẩu lao động tuy nhiên chị N yêu cầu ly hôn thì anh L đồng ý. Việc chị N và anh L cùng đồng ý ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

Về con chung: Quá trình chung sống chị N và anh L có 01 người con là cháu Võ Phương V – SN: 17/10/2014, hiện nay cháu V khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang ở với chị N. Chị N đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, tuy nhiên anh L không đồng ý mà đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi đủ 18 tuổi.

[3] Tại biên bản xác minh đề ngày 04/01/2018 xác định, cháu Võ Phương V đang ở với chị N tại nhà bố mẹ đẻ của chị N thuộc buôn Cuôr, xã Ea M'droh, cháu V được sự quan tâm chăm sóc, được học hành đầy đủ như những trẻ em khác ở địa phương, cuộc sống không có tình trạng bạo lực gia đình. Hiện nay anh L làm công nhân dệt tại tỉnh Đồng Nai, thời gian làm việc theo ca trong 01 tháng thì 15 ngày làm ca sáng, 15 ngày còn lại làm ca đêm và hiện nay anh L đang ở nhà trọ nên việc quan tâm chăm sóc cháu V có phần hạn chế. Hơn nữa cháu V còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ nên cần giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý của trẻ em gái là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

Về tài sản chung: Không có không đề cập tới

Về án phí: Nguyên đơn chị Lỷ Thị N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Bị đơn anh Võ Khắc L không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lỷ Thị N;

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lỷ Thị N và anh Võ Khắc L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Võ Phương V – SN: 17/10/2014 cho chị Lỷ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Võ Khắc L có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản quyền này.

Về án phí:

Chị Lỷ Thị N phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0001853 ngày 23/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Anh Võ Khắc L không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh ĐắkLắk ;*
- *VKS huyện CưM'gar;*
- *T.H.A Dân sự huyện CưM'gar ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ; lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Trọng Phụng